TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2020/QĐ-TA	*B, ngày 18 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Bùi Công Thành.

2. Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Hoài Nam.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại Cơ sở Tư vấn và điều trị nghiện ma túy, Tòa án tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 14/2020/QĐ-TA ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC Đ**; Sinh năm: 1986; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Hộ khẩu thường trú: Tổ 1, khu phố 1, phường P, thành phố B, tỉnh B; chỗ ổ: Không cố định; Nghề nghiệp: Không.

Tiền sự: Ngày 08-11-2017, bị Tòa án nhân dân thành phố B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, đã chấp hành xong ngày 28-8-2018.

Nhân thân: Ngày 05-02-2010, bị Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong.

Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Đỗ Thị Hoài D.

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh B: Bà Ngô Thị Thanh Hương – Chức vụ: Trưởng phòng.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh Duy – Chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh B: Bà Khuất Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, nội dung sự việc được tóm tắt như sau:

Ngày 18-11-2019, Công an phường P, thành phố B phối hợp với Trung tâm ý tế Phường tiến hành xét nghiệm đối với Nguyễn Ngọc Đ, kết quả dương tính với chất

ma túy nên lập biên bản vi phạm hành chính. Cơ sở Tư vấn và điều trị nghiện ma túy trả lời kết qủa xác định Nguyễn Ngọc Đ nghiện ma túy tổng hợp chất dạng Amphetamine. Qua làm việc, xác minh đã xác định Nguyễn Ngọc Đ không có nơi cư trú ổn định. Ngày 18-11-2019, Ủy ban nhân dân phường P ra Quyết định số 147/QĐ-UBND giao cho Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh B tiếp nhận quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 30-01-2020, Công an phường P ra văn bản số 22/CAP đề nghị Phòng Tư pháp thành phố B kiểm tra tính pháp lý hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với Nguyễn Ngọc Đ.

Ngày 03-02-2020, Phòng Tư pháp thành phố B ra văn bản số: 13/TB-PTP thông báo kết luận: Hồ sơ đề nghị kiểm tra tính pháp lý áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc Đ đã đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

Ngày 07-02-2020, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B ra văn bản số 41/LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc Đ.

Ý kiến của của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B, tỉnh B:

Đối tượng Nguyễn Ngọc Đ là người sử dụng trái phép ma túy, sống lang thang không có nơi cư trú ổn định. Sau khi đối chiếu các tài liệu có trong hồ sơ và trên cơ sở kiểm tra tính pháp lý của Trưởng Phòng Tư pháp; Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng tại Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy.

Ý kiến của người bị đề nghị Nguyễn Ngọc Đ:

Bản thân Đức đã không sử dụng ma túy hơn 01 năm nay, không nghiện ma túy. Đức đang đi làm nghề biển mới về đất liền ngày 15-11-2019. Đến ngày 18-11-2019, bị Công an phường P kiểm tra có sử dụng ma túy hay không và thử tets nước tiểu. Theo Công an phường P cho biết kết quả dương tính với chất ma túy. Anh Đ khẳng định mình không sử dụng ma túy và kết quả thử ma túy là không chính xác. Do không đồng ý bị lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên khi Công an tiến hành làm việc, tống đạt các văn bản cho Đ thì Đ không nhận và không ký vào biên bản.

Đức thừa nhận nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của mình là tổ 1, khu phố 1, phường P, thành phố B, tỉnh B, trước khi bị đưa lên Trung tâm thì Đ đi biển, khi đi không khai báo tạm vắng nên Chính quyền địa phương và gia đình không biết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính như sau:

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp và qua ý kiến của những người tham gia phiên họp thấy rằng Phòng lao động – Thương binh và Xã hội; Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng trình tự, thủ tục trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan. Vì vậy, Viện kiểm sát đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc Đ theo quy định của pháp luật với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và nghe lời trình bày của các đương sự tại phiên họp; ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, nhận thấy:

[1] Về thời hiệu và thẩm quyền giải quyết: Ngày 18-11-2019, Công an phường P lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Ngọc Đ. Trên cơ sở kiểm tra tính pháp lý của Trưởng Phòng Tư pháp, đến ngày 07-02-2020, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố B ra văn bản số 41/LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc Đ còn trong thời hiệu và Tòa án nhân dân thành phố B là cơ quan có thẩm quyền xem xét, áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ.

[2] Về trình tự thủ tục lập hồ sơ thì thấy: Sau khi xác định Nguyễn Ngọc Đ là đối tượng nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định, các cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành điều tra, xác minh thực hiện đầy đủ và theo đúng trình tự quy định tại các điều 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ.

[3] Xét đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thì thấy: Mặc dù Nguyễn Ngọc Đ không thừa nhận mình sử dụng và nghiện ma túy nhưng qua thẩm tra hồ sơ có đủ căn cứ xác định Nguyễn Ngọc Đ là đối tượng nghiện ma túy và đã trên 18 tuổi, sống lang thang không có nơi cư trú ổn định. Hành vi của Nguyễn Ngọc Đ đã vi phạm khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính Phủ và Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 của Chính phủ. Do đó, có đủ cơ sở để áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn

Ngọc Đ trong một thời gian đủ dài để tạo điều kiện cho đối tượng cai nghiện và học nghề cũng như giáo dục riêng và phòng ngừa nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Ngọc Đ có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Không có.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc Đ.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (Mười tám)tháng,** kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 18-11-2019.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định. Được thực hiện theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố B, Phòng Lao động – Thương binh và Xã Hội thành phố B và Cơ sở Tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh B có trách nhiệm thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN

Bùi Công Thành

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Phòng LĐTB&XH thành phố B;
- UBND, Công an phường P;
- Cơ sở tư vấn và Điều trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu…